

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của phường Tứ Hạ năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của UBND thị xã Hương Trà về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của thị xã năm 2022

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của phường Tứ Hạ;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng- Thống kê UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của phường Tứ Hạ năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng-Thống kê, cán bộ, công chức thuộc UBND phường, trưởng các đoàn thể, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thị xã: BC;
- Phòng Nội vụ;
- Thường vụ Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, Phó CT UBND phường;
- Cán bộ, công chức thuộc UBND phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Học

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND phường)

Nhằm triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) trong năm 2022, UBND phường ban hành Kế hoạch với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, liêm chính, phục vụ nhân dân. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ.

Tập trung vào **6 nội dung, đó là**: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Trọng tâm là: xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhằm chuyển biến nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn **phường**.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC 2022 được gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của **phường** năm 2022.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC.

Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của **phường**.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu:

- 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND được xây dựng, hoàn thiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND phường ban hành, được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp

pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng **công chức** và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các **bộ phận** trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Chủ động tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản QPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu:

- Kịp thời niêm yết, triển khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được triển khai niêm yết, công khai kịp thời.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- 100% TTHC được **kiểm soát chất lượng chặt chẽ; tổ chức đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC.**

- 100% TTHC của **phường** có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù); **Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.**

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là **35%**.

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại **phường**.

- 80% cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của tỉnh, thị xã; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của phường; xây dựng kế hoạch truyền thông về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa hiện đại phường; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành và cải tiến phương thức quản lý của UBND, gắn trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phấn đấu cơ quan được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn theo quy định tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm của từng chức danh.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được sắp xếp bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển trong giai đoạn mới.

- Thực hiện nghiêm túc công tác sử dụng, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức phường theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu:

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách **phường** theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện nghiêm cơ chế phân bổ ngân sách cho các ban ngành, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu:

- Thực hiện hệ thống báo cáo của phường được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của thị xã, tỉnh, quốc gia.

- Triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành theo quy định.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử; 50% **hồ sơ giải quyết trực tuyến** trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 80% cá nhân, tổ chức hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt quy định an toàn thông tin, quản lý mạng tin học diện rộng, quản lý cơ sở dữ liệu trên địa bàn; thực hiện quy định quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng CNTT của phường. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của phường. Xây dựng, triển khai kế hoạch năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan.

- Xây dựng có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo từng giai đoạn trên địa bàn. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, triển khai mô hình một cửa điện tử hiện đại cấp xã, phường theo quy định. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; hoàn thiện trang thông tin điện tử của phường.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan.

- Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho cá nhân, tổ chức.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu:

- Chủ tịch UBND trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan.

- Thực hiện xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2022 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC ít nhất 2 lần/năm.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai kịp thời các Chương trình, Kế hoạch CCHC của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

- Triển khai việc tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC của UBND phường.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn; nâng cao nhận thức, ý

thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong cơ quan mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – thống kê:

Xây dựng kế hoạch CCHC của phường gửi UBND thị xã theo đúng thời gian quy định (trước ngày 05/01/2022) và tham mưu Chủ tịch UBND phường tổ chức triển khai, thực hiện theo dõi công tác CCHC.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND thị xã (thông qua Phòng Nội vụ) tình hình thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính để tổng hợp, trình UBND thị xã báo cáo tỉnh.

- Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc phát triển, quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử phường; xây dựng kênh tuyên truyền về CCHC triển khai kết nối Trực liên thông văn bản quốc gia, tỉnh, thị xã; tích hợp hệ thống thông tin báo cáo địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì đôn đốc cán bộ, công chức trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND thị xã và Chủ tịch UBND thị xã giao theo thời gian thực hiện.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung **cải cách thể chế trên địa bàn**.

3. Công chức Tài chính- Kế toán:

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung **cải cách tài chính công**.

- Chủ trì thẩm định, trình UBND phường xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

4. Công chức Văn Hóa- xã hội::

Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung các cán bộ, công chức chuyên môn chủ động báo cáo UBND phường (qua Văn phòng UBND) đề trình chủ tịch UBND xem xét quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Học

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ cụ thể triển khai công tác CCHC năm 2022

(Kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 được ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND phường)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Công chức chủ trì	Công chức phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ						
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL của phường năm 2022 Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL của phường năm 2022	Tư pháp-Hộ tịch phường	Văn phòng-thống kê phường	Kinh phí chi thường xuyên	Quý I/2022
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2022	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022				
3	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND phường ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Văn phòng-Thống kê phường	Tư pháp-Hộ tịch phường		Năm 2022
II. CẢI CÁCH TTHC VÀ KIỂM SOÁT TTHC						
4	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn		Tháng 01/2022
5	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, đánh giá TTHC năm 2022				
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH						
6	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2022 (phần đầu năm 2022, 100% hồ sơ TTHC cấp xã được giải quyết và trả đúng hạn, trước hạn)	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Tháng 02/2022
7	Tổ chức đánh giá chất lượng hoạt động của cơ quan	Báo cáo	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Tháng 10/2022
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CB, CC, VC						
8	Triển khai đánh giá CB,CC năm 2022	Công văn	Văn phòng-Thống kê phường	Cán bộ, công chức phường		Tháng 11/ 2022

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Công chức chủ trì	Công chức phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
9	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, 16/2015/NĐ-CP, 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	Các báo cáo về tài chính và tài sản công theo quy định, các Quyết định phân bổ kinh phí và quy chế chi tiêu nội bộ ban hành trong năm 2022	Tài chính-Kế toán	Các bộ phận liên quan, UBND phường	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2022
VI. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC						
10	Tổ chức triển khai việc xây dựng, áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại địa phương	Kế hoạch	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2022
11	Tổ chức đánh giá mức độ chính quyền điện tử	Báo cáo	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn		Quý IV/2022
12	Thực hiện đánh giá nội bộ về ISO	Kế hoạch, Biên bản đánh giá	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Quý III/2022
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN						
13	Tổ chức đánh giá, xếp hạng công tác CCHC năm 2022	Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại CCHC năm 2022 của phường	Văn phòng-Thống kê phường	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Quý IV/2022
14	Tổ chức đánh giá hoạt động của cơ quan năm 2022	Báo cáo				Năm 2022
15	Kế hoạch CCHC năm 2022	Quyết định ban hành				Tháng 12/2021
16	Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Văn hóa- Xã hội phường	Văn phòng-Thống kê phường		Quý I/2022
17	Xây dựng chuyên mục chương trình CCHC trên hệ thống Truyền thanh phường	Chuyên mục CCHC trên hệ thống Truyền thanh phường	Văn hóa- Xã hội phường	Văn phòng-Thống kê phường		Hàng quý, tháng
18	Xây dựng kênh CCHC trên Trang thông tin điện tử	Kênh tuyên truyền CCHC trên Trang TTĐT phường	Văn phòng-Thống kê	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Công chức chủ trì	Công chức phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
19	Tổ chức triển khai, tuyên truyền các VBQPPL (đảm bảo 100% VBQPPL do UBND thị xã ban hành được triển khai kịp thời)	Kế hoạch, Biên bản, Giấy mời hoặc Hội nghị triển khai	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Văn phòng – Thống kê phường	Kinh phí chi thường xuyên	Thường xuyên
20	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng- Thống kê	Công chức chuyên môn	Kinh phí chi thường xuyên	Quý I/ 2022